

Thông điệp nào từ những cuộc nổi dậy của người Ả Rập?

Tác Giả: Nguyễn Văn Huy

Thứ Sáu, 25 Tháng 2 Năm 2011 05:46

Cuộc nổi dậy của người Ả Rập cho đến nay vẫn là một bất ngờ đối với giới luật quốc tế.

Cho đến đầu năm 2011, không ai nghĩ sau 24 năm cầm quyền, tổng thống Ben Ali phải bỏ chức sau một tháng phải đi của dân chúng. Cũng không ai nghĩ, sau 18 ngày nổi dậy của quân chúng, tổng thống Hosni Mubarak đã phải từ bỏ chính quyền sau 34 năm cầm quyền với bàn tay sắt. Gần đây hơn, dân chúng tại Libya đã vượt lên nổi sự xuống dốc của chế độ của Khadafi, để quy định lãnh đạo Libya từ 1969 đến nay. Trong những ngày sắp tới, sau những cuộc xuống dốc của chế độ của dân chúng, không ai dám tiên đoán những gì sẽ xảy ra tại Bahrein, Iran, Yemen, Algeria, Morocco, Sudan, Syria, Jordania, Djibuti... Một vài quốc gia Ả Rập còn lại như Saudi Arabia, các tiểu vương quốc Ả Rập và Palestine đang sống trong căng thẳng vì quân chúng bất mãn có thể xuống dốc của chế độ bất cứ lúc nào.

Đi sâu làm nghiên cứu người Ả Rập thì nhận thấy là không một thế lực bên ngoài nhúng tay vào can thiệp, nếu không muốn nói là bất vi phạm vì không thể tiên đoán được gì, tất cả những cuộc xuống dốc của dân chúng Ả Rập hoàn toàn tự phát và không có lãnh đạo.

Cái gì đã khiến cuộc xuống dốc của người Ả Rập diễn ra một cách nhanh chóng đến như vậy?

Người ta nói nhiều đến những nguyên nhân trực tiếp như vật giá leo thang, đời sống khó khăn, thất nghiệp gia tăng, tham nhũng chi phối mọi sinh hoạt trong xã hội, v.v. Nghiên cứu còn cho biết sự bất mãn chính đến từ giới trẻ có học thức không tìm được việc làm, không một thanh niên nào thấy tương lai xán lạn đối với các chế độ độc tài. Cũng nên biết gần 50% dân số trong các quốc gia Ả Rập dưới 25 tuổi.

Người ta cũng nói đến những nguyên nhân gián tiếp như các giá trị pháp cội của loài người đã bị hỏng hóc và khuyến khích người Ả Rập nổi dậy như tự do, dân chủ và nhân quyền. Điều này đúng, nhưng chỉ đúng với khi thế dân bị bức bối, nghĩa là những khu đô thị có quan hệ trao đổi thương mại và dịch vụ với các quốc gia khác. Đối với phần đông dân chúng sống trong những vùng sâu và vùng xa hay trong sa mạc, những khái niệm này hoàn toàn xa lạ và họ sẽ không thấy khó chịu nếu bị giới hạn quyền lợi vì là một thói quen. Các mục chung của dân chúng trong các quốc gia Ả Rập là có một cuộc sống bình thường, nghĩa là có đủ cơm ăn áo mặc và con cái được đến trường như mọi dân tộc phát triển khác.



Đức mu'n đức kính trọng

Nhưng có một nguyên nhân ít ai nhắc tới, đó là Đức mu'n đức kính trọng. Sự thua kém của người Hồi Rập trước các quốc gia phát triển phương Tây do các chế độ tài đã kéo dài quá lâu và không thể tiếp tục kéo dài thêm nữa. Sự ngạo mạn với các quốc gia phương Tây Châu Âu, mặc dù thua kém này càng gay gắt. Các thế lực không bị Hồi giáo cũng đã lợi dụng yếu tố này để kích động người Hồi Rập hy sinh thánh chiến chống lại người phương Tây. Nhưng chiêu bài thánh chiến của các thế lực không còn hấp dẫn được ai, thanh niên Hồi Rập không muốn hy sinh cho những tham vọng điên cuồng này và chuyển hướng vào các quốc gia phát triển phương Tây để có một mức sống cao. Chính Đức mu'n đức kính trọng này đã là một sự chung kết hợp người Hồi Rập với nhau chống lại bộ quy tắc, họ không chịu im lặng cúi đầu trước sự cai trị hà khắc của các chế độ tài, cho dù là "độc tài bình thường".

Nhắc tới, từ sau khi đế quốc Ottoman sụp đổ năm 1922, phần lớn các quốc gia Hồi Rập bị đặt dưới sự đô hộ hay bảo hộ của các đế quốc Châu Âu. Sau thế chiến II, mặc dù được trả lại độc lập, các quốc gia Hồi Rập vẫn lệ thuộc vào các quốc gia giàu có phương Tây, đặc biệt là cách thế lực xã hội và khai thác tài nguyên thiên nhiên. Chỉ sau khi thành lập khối OPEC (Organization of Petroleum Exporting Countries) năm 1960, trở về đất tại Vienna (Áo), các quốc gia Hồi Rập mới có toàn quyền quyết định giá cả và khai thác nguồn dầu thô sẵn có, những tài sản khổng lồ và thế lực tiêu thụ vẫn nằm trong tay các thế lực đoàn đế quốc cũ. Sự thua kém các quốc gia phát triển

phòng Tây vẫn chưa tìm ra được cái gì là pháp.

Tại Trung Cận Đông, sau khi lật đổ vua Farouk đầu năm (1952) và ông thống đốc Mohammed Naguib (1954), trung tá Gamal Abdel Nasser lên cầm quyền và trở thành vị thống đốc hai của Ai Cập (1956). Ông là lãnh tụ Ả Rập đầu tiên áp dụng chủ nghĩa xã hội để đưa vào Hoa Kỳ cùng các quốc gia phát triển Tây Âu và ông mình là các vùng quốc Ả Rập trong vùng Persan. Trong suốt thời gian cầm quyền, ông liên kết với Liên Xô và Trung Quốc để quốc gia hóa kinh Suez và tiến công Do Thái. Mặc dù tất cả đều bị thất bại, Nasser đã trở thành lãnh tụ của khu Ả Rập vì dám chống lại các thế lực phương Tây. Năm 1970, ông trở nên. Trước khi ông trở thành lãnh đạo trong khu Ả Rập, trong suốt thời gian từ 1960 đến 1970, hàng loạt sĩ quan Ả Rập nổi lên để nắm quyền và thành lập các chế độ chuyên chính, một số vẫn còn tồn tại đến ngày nay. Năm 1968, Saddam Hussein nắm quyền và nắm chính quyền tại Iraq; năm 1969, Muammar Khadafi tại Libya và trung tá Gaafar el-Nemeyri tại Sudan; năm 1970, Hafez el-Hassad tại Syria. Vì thế từ từ những chế độ, các chế độ được tài Ả Rập này đưa ra những thành viên của khu xã hội chủ nghĩa để được Liên Xô và Đông Âu giúp đỡ. Trong suốt thời gian cầm quyền, thay vì lo cho dân giàu mạnh mẽ, các cấp lãnh đạo đã mất mát số đông đưa ra những thất bại trong trao đổi với các quốc gia phát triển phương Tây để được chấp nhận những những chế độ được tài bình thường; một khác nhân danh chủ nghĩa xã hội, họ quốc gia hóa của các xã hội để vớt vát tài nguyên quốc gia vào tay gia đình và ông phái của mình, có người còn áp dụng chính sách cha truyền con nối, bất chấp số khổ của dân chúng. Sự thua kém các quốc gia phương Tây vẫn còn nguyên vẹn và bất mãn của dân chúng trở nên hành vi tham nhũng của các viên chức chính quyền ngày càng lên cao.

Tại Bắc Phi (Magreb) cũng thế, nhân danh chống các thế lực kinh tế Hồi giáo, một số sĩ quan quân đội đã lên nắm chính quyền và áp dụng những chế độ được tài để trở nên Ben Ali tại Tunisia năm 1984 và Bouteflika Algeria (1999). Khi nắm chính quyền, những người này cũng chỉ lo làm giàu cho gia đình và phe cánh mình, bất chấp số nghèo khổ chung của đất nước. Sự thua kém các quốc gia phát triển phương Tây không phải là do thiếu chính của các cấp chính quyền. Trí thức trong nước tiếp tục bị coi thường và báo chí bị cấm phát biểu. Để củng cố quyền lực, các chế độ được tài Ả Rập đưa vào quân đội. Vấn đề là sự trang bị và huấn luyện các lực lượng quân đội đưa vào do các sĩ quan các quân đội Châu Âu, Nga và Hoa Kỳ đảm nhiệm. Qua sự đào tạo này, những quân nhân Ả Rập không hiểu thì ít chứ những những bất kỳ luật của người phương Tây mà họ học được, nghĩa là không dùng bạo lực để đàn áp dân chúng và không tiếp tay với bất kỳ ác. Do đó, quân đội tại các quốc gia Ả Rập rất được lòng dân chúng và chế độ nắm nhiệm vụ vai trò giữ gìn trật tự an ninh.

Khuyết điểm chung của các chế độ được tài là tiêu diệt đối lập, cho dù là đối lập chính trị hay tôn giáo. Đây là gì là pháp giết bỏ những bất kỳ quy định và quy định; ít có chế độ được tài nào nghĩ đến ngày họ bị mất chính quyền. Khi tại hạ tầng, tất cả đều đã mù mịt. Vì không có đối lập, không ai học được và ngăn cản được những cuộc trở thù báo oán của được người.

Thông điệp nào từ những cuộc nổi dậy của người trẻ Ráp?

Tác Giả: Nguyễn Văn Huy

Thứ Sáu, 25 Tháng 2 Năm 2011 05:46

Nhân nhân của những cuộc xung đột là những cấp lãnh đạo cấp thấp, những công nhân viên chức địa phương. Những cấp lãnh đạo cấp cao đã bị chèn ép hay cắt giảm tài sản từ những nơi an toàn.

Thông điệp từ những cuộc nổi dậy của người trẻ Ráp là các chế độ độc tài hãy nhanh chóng cải thiện xã hội, chấp nhận sự thành hình của những tổ chức đối lập và tạo công ăn việc làm cho giới trẻ. Thúc đẩy những mục tiêu này, mục sống của người trẻ Ráp sẽ được nâng cao, danh dự của họ sẽ được hồi phục và nền dân xã hội sẽ được tái lập.

Nguyễn Văn Huy